

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NG  
THÀNH PHỐ H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 75/2024/HS-ST  
Ngày 28-3-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NG, THÀNH PHỐ H

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Thao

Bà Nguyễn Thị Tư

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hạnh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Quận Ng, thành phố H.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Ng, thành phố H tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Nhật Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ng, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 186/2024/HSST-QĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Công Th, sinh ngày 02/10/1989 tại H; nơi cư trú: Số 10/55 L, phường C, Quận Ng, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công Th và bà Chu Mỹ A; có vợ là Lại Phương A (đã chết) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 26 tháng 7 năm 2023; có mặt.

**- Bị hại:** Nguyễn Đại D, sinh năm 2001; nơi cư trú: Số 7/68 L, phường L, Quận Ng, thành phố H; có mặt;

**- Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Minh C; vắng mặt;

2. Chị Chu Thị Ngọc O; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 16/11/2022, Anh Nguyễn Đại D cùng các bạn là Ph, T (chưa xác định được căn cước, địa chỉ), Nguyễn Minh C (sinh năm 2003, trú tại: số 148/213 Th, phường V, Quận L, thành phố H) đến quán Bar số 75 L, phường C Quận Ng, thành phố H để nghe nhạc, uống bia. Đến khoảng 01 giờ 45 phút ngày 16/11/2022 thì nhóm D ra về. Khi về, Phong và Tài chở nhau trên 01 chiếc xe phân khối lớn ra trước. Đến khu vực quán nước trước cửa ga H thì Ph điều khiển xe, không làm chủ được tốc độ nên ngã xe, đầu chiếc xe phân khối lớn gần va chạm vào bàn quán nước của chị Chu Thị Ngọc O (sinh năm 1983, nơi ở: Số 6/52/33/112A M, Quận Ng, thành phố H). Lúc này quán nước chị O đang có bị cáo Trần Công Th và 01 nhóm thanh niên ngồi uống nước. Th cùng nhóm thanh niên có lời qua tiếng lại cãi nhau với T, Ph về việc đi xe máy không làm chủ tốc độ, ngã xe suýt đâm vào quán nước. Được mọi người ở quán nước can ngăn, Th đi vào trong quán nước ngồi. Lúc này, D đi xe đến, biết Th vừa cãi nhau với T và Ph, D nhảy vào dùng tay đâm Th nhiều nhát vào đầu, mặt, đè Th xuống đất nhưng Th vùng ra được. Th chạy vào quán nước của chị O nhặt 01 con dao (loại dao gọt hoa quả, dài khoảng 15 cm, cán dao bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại thép không rỉ sáng màu), chạy ngược ra chỗ D, cầm dao bằng tay phải đâm 03 nhát vào người D (một nhát vào cánh tay trái và 2 nhát vào lưng). D bị thương chảy nhiều máu nên đến bệnh viện cấp cứu. Trong khi xô xát và tự lấy xe máy đi, D bị 01 vết thương xây xước da mặt trong 1/3 trên cằm chân phải. Thấy D bị thương thì tất cả những người có mặt giải tán, Th cũng bỏ về nhà. Trên đường về, Th vứt con dao vừa gây án vào bãi rác ga H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Ng đã tiến hành rà soát, truy tìm con dao là vật chứng của vụ án nhưng chưa thu hồi được.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 25/2023/TgT ngày 17/02/2023 của Trung tâm pháp y H kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương rách da liền vết phẫu thuật mặt trong 1/3 trên cánh tay trái gây nên là 03%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết phẫu thuật dẫn lưu mặt trong 1/3 trên cánh tay trái gây nên là 01%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương rách da vùng lưng phải gây nên là 01%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương rách da vùng cột sống thắt lưng gây nên là 01%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết xây xước da mặt trong 1/3 trên cằm chân phải gây nên là 03%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương thần kinh cơ bì bên trái gây nên là 26%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do đứt tĩnh mạch cánh tay trái gây nên là 05%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ y tế là 36%. Tổn thương thần kinh giữa bên trái chưa ổn định nên chưa đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra giám định bổ

sung sau 02 tháng. Tổn thương đứt tĩnh mạch đầu bên trái không có hướng dẫn đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong Thông tư hiện hành. Các vết thương vùng cánh tay trái, lưng phải, cột sống thắt lưng có đặc điểm cho vật sắc, sắc nhọn hoặc tương đối sắc, sắc nhọn tác động trực tiếp theo hướng gần như vuông góc với bề mặt da nơi tổn thương gây nên. Vết xây xước da cẳng chân phải có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Ngày 01/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Ng ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của anh Nguyễn Đại D. Ngày 14/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ng đã tiến hành dẫn giải bị hại, tuy nhiên anh Nguyễn Đại D có đơn đề nghị từ chối giám định bổ sung thương tích do sức khỏe đã ổn định. Ngày 06/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ng có công văn đề nghị Trung tâm pháp y H tiến hành trưng cầu giám định bổ sung thương tích qua hồ sơ đối với phần thương tích chưa giám định được tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 25/2023/TgT ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm pháp y H.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể bổ sung qua hồ sơ về thương tích số 906/2023/KLTgTHS - TTPYHP ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Trung tâm pháp y H kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Đại Dương qua hồ sơ là: 43%, trong đó: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương nhẹ thần kinh giữa bên trái gây nên là 11%; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 25/2023/TgT ngày 17/02/2023 của Trung tâm pháp y H kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể nạn nhân là 36%.

Ngày 04/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ng có Công văn gửi Trung tâm pháp y thành phố H về việc: Qua điều tra xác định vết xây xước da mặt trong 1/3 trên cẳng chân phải của Nguyễn Đại Dương không phải do Trần Công Thành gây ra, đề nghị Trung tâm Pháp y H xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại. Ngày 05/01/2024, Trung tâm Pháp y H có Công văn số 06 trả lời: Nếu không tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết xây xước da mặt trong 1/3 trên cẳng chân phải thì tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Đại Dương do các thương tích gây nên là 41%.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Công Th đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Đại D số tiền là 50.000.000 đồng. Anh Nguyễn Đại D không có yêu cầu bồi thường gì khác, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Trần Công Th.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Công Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Cáo trạng số 62/CT-VKSNQ ngày 19/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận Ng, thành phố H truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với hồ sơ vụ án. Bị hại trình bày ý kiến, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội vì hoàn cảnh một mình nuôi con nhỏ và bố mẹ. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã xin lỗi, qua lại nhà chăm sóc và bồi thường cho bị hại; bản thân bị hại thừa nhận là võ sư dạy võ, bị say rượu và có lỗi đánh bị cáo trước.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”; thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

Trần Công Th bị Nguyễn Đại D dùng tay không đâm vào đầu, mặt, lúc đó Th có bị đau, choáng, sưng đầu nhưng không để lại thương tích. Thành không yêu cầu xử lý, bồi thường gì khác.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Công Th đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Đại D số tiền là 50.000.000 đồng. Anh Nguyễn Đại D không có yêu cầu bồi thường gì khác, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Trên đường về, bị cáo vút con dao vừa gây án vào bãi rác ga H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ng đã tiến hành rà soát, truy tìm con dao là vật chứng của vụ án nhưng chưa thu hồi được.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại, bản thân rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Ng, thành phố H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Ng, thành phố H, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người làm chứng: Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt không có lý do nhưng trước đó tại Cơ quan điều tra họ đã có lời khai nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo các điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

+ Về căn cứ xác định bị cáo có tội:

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Lời khai thể hiện:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 16/11/2022, tại khu vực quán nước của chị O trước cửa Ga H, đường L, phường phường C, Quận Ng, thành phố H, bị cáo Trần Công Th đang ngồi uống nước thì Ph và T (là bạn của bị hại Nguyễn Đại D) điều khiển xe phân khối lớn bị đổ xe, gần va chạm vào bàn uống nước nên giữa bị cáo và nhóm bạn của D gồm Ph, T, Nguyễn Minh C có xảy ra to tiếng cãi nhau. Khi Nguyễn Đại D đi xe đến, biết bị cáo cãi nhau với bạn mình là T, Ph nên D đã dùng tay đâm vào đầu, mặt, đè bị cáo xuống đất nhưng bị cáo vùng chạy được. Bị cáo lấy 01 con dao (loại dao gọt hoa quả) từ quán nước của chị Chu Thị Ngọc O, sau đó chạy ra chỗ D đứng, đâm 03 nhát gồm: một nhát vào cánh tay trái, hai nhát vào lưng của Nguyễn Đại D, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 41%.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân Quận Ng, thành phố H đã truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại cũng có lỗi và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Về áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo:

[7] Hội đồng xét xử thấy:

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trên cơ sở đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; sau khi phạm tội thể hiện thái độ ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại cũng có lỗi và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội vì hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn, một mình nuôi con nhỏ và bố mẹ già. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, có thể xử bị cáo dưới khung hình phạt, không cần thiết phải buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mà cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý và giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: Do bị cáo bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo nên cần ra quyết định huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo theo điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nêu trên nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Việc thực hiện nghĩa vụ, xử lý vi phạm, giải quyết vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú của người chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Người chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo trong thời gian chấp hành án theo quy định của Luật Thi hành án hình sự không được xuất cảnh.

+ Về xử lý vật chứng:

[9] Sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo bỏ về nhà và trên đường về, bị cáo vớt con dao vừa gây án vào bãi rác Ga H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ng đã tiến hành rà soát, truy tìm con dao là vật chứng của vụ án nhưng chưa thu hồi được, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

+ Về trách nhiệm dân sự:

[10] Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Đại D số tiền là 50.000.000 đồng. Anh Nguyễn Đại D không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Bị cáo Trần Công Th bị Nguyễn Đại D dùng tay không đâm vào đầu, mặt, lúc đó Thành có bị đau, choáng, sưng đầu nhưng không để lại thương tích. Bị cáo Th không yêu cầu xử lý, bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về án phí:

[12] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[13] Bị cáo, bị hại trong vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Trần Công Th phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Trần Công Th 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C, Quận Ng, thành phố H nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự như sau:

*“1. Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.*

*2. Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó*

*đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.*

*3. Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.*

*4. Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách”.*

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại đều được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố H;
- VKSND Quận Ng;
- TAND thành phố H;
- Công an Quận Ng;
- Cơ quan điều tra Công an Quận Ng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Q. Ng;
- Chi cục THADS Quận Ng;
- Sở Tư pháp thành phố H;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Trung Dũng**